

Bản án số: 79/2021/HS-PT
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Đoàn Tất L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Tất L sinh năm 1980 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: khu phố 3, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; nghề nghiệp: thợ hồ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc T và bà Lương Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 1999, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 18/11/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 17/HSST); ngày 23/11/2006, bị Tòa Phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 1833/2006/HSPT); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2020 đến nay (có mặt).

Ngoài ra, có 01 bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 31/10/2020, Đoàn Tất L thuê người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ (không xác định rõ biển số) chở Đoàn Tất L đi từ thành phố A, tỉnh Đồng Nai đến thành phố M, tỉnh Bình Dương để thăm người thân. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi người chạy xe ôm chở L đến khu vực trước cổng Công ty LianYi, địa chỉ tại số 125, đường số 51, khu 2, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì L thấy bà Liêng Nhịt M đang ngồi tại bàn ghế đá, trên tay bà M đang cầm một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen nên L nảy sinh ý định cướp giật điện thoại trên. Lúc này, L nói người chạy xe ôm chạy xe áp sát lại gần bà M để L chọc ghẹo. Người chạy xe ôm này điều khiển xe áp sát vào lề đường chỗ bà M ngồi. L nhanh chóng dùng tay phải giật mạnh điện thoại của bà M rồi L nói người chạy xe ôm tăng ga bỏ chạy. Bị L giật điện thoại, bà M liền điều khiển xe mô tô đuổi theo L và người chạy xe ôm được khoảng 02km đến khu vực phường P, thị xã U thì đuổi kịp L rồi ép xe mô tô của người chạy xe ôm chở L vào lề đường và tri hô người dân đến bắt giữ L, thu giữ điện thoại di động trên người L, còn người chạy xe ôm điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Cùng ngày, bà M giao L cùng vật chứng là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen kèm theo ốp lưng điện thoại cho Công an phường P lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố M kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax 64Gb, màu đen, trị giá: 26.000.000 đồng và 01 (một) ốp lưng điện thoại, màu đen trị giá: 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 26.100.000 đồng.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm chở L, quá trình điều tra xác định: Khi L nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của bà M thì L không nói ý định trên cho người đàn ông chạy xe ôm biết và nói người này chạy xe áp sát lại chỗ bà M để chọc ghẹo. L giật chiếc điện thoại di động trên tay bà M rồi kêu người đàn ông tăng ga bỏ chạy. Đồng thời, L không biết rõ họ tên, địa chỉ cư trú của người đàn ông chạy xe ôm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố M chưa có căn cứ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đoàn Tất L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đoàn Tất L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo

theo quy định.

Ngày 30/12/2020, bị cáo Đoàn Tất L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo từng bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo mức án phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo kháng cáo do thấy mức án quá cao, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo năm nay đã 41 tuổi, sức khỏe không còn như trước, bị cáo thấy hành vi sai trái của mình, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm về làm người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/10/2020, Đoàn Tất L có hành vi cùng một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô áp sát vào bị hại Liềng Nhịt M giật một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax có trị giá 26.100.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản

2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo từng bị nhiều lần bị Tòa án xét xử, trong đó có hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Tất L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Đoàn Tất L.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Đoàn Tất L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Tất L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố M, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, NTN, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sang Trương Văn Lộc

Lê Quân Vương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo) (2);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, NTN, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức